

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT KHTC-07
	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 1/4

1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của tài liệu này
2. Nội dung trong tài liệu này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Giám đốc.
3. Tài liệu được sử dụng phải được phê duyệt, các bản sao phải có dấu hiệu kiểm soát.

PHÂN PHỐI:

NƠI NHẬN	SỐ BẢN
Giám đốc	01
Phó Giám đốc	03
Thư ký ISO	01
Phòng Kế hoạch - Tài chính	01

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Minh Quát	Bùi Hành Quân	Nguyễn Tấn Liêm
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng Phòng	Giám đốc

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT KHTC-07
	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 2/4

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Lần sửa đổi	Trang/Phần liên quan sửa đổi	Nội dung sửa đổi	Ngày sửa đổi	Ngày hiệu lực

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trách nhiệm, trình tự giải quyết hồ sơ thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT KHTC-07
	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 3/4

Áp dụng đối với: Các chủ rừng có nhu cầu thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác.

Trách nhiệm áp dụng: Tất cả công chức, người lao động thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

TTHC: Thủ tục hành chính.

UBND tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh.

QT KHTC: Quy trình Kế hoạch - Tài chính.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý			
	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Quyết định số 4751/QĐ-BNN-TCLN ngày 11/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. 			
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao	
	- Phương án trồng rừng thay thế <i>(theo mẫu)</i>	x		
	- Văn bản đề nghị phê duyệt <i>(theo mẫu)</i>	x		
	- Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các tài liệu khác có liên quan (nếu có);		x	
5.3	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch - Tài chính	½ ngày làm việc	Mục 5.2
Bước 2	Kiểm tra, thẩm định các thành phần, nội dung hồ	Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài	05 ngày làm việc	Mục 5.2

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH		Mã hiệu: QT KHTC-07
	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác		Lần ban hành: 01
			Ngày ban hành: /9/2021
			Trang: 4/4

	sơ.	chính		
Bước 3	- Tổ chức thẩm định Phương án. - Dự thảo Báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT	Tổ thẩm định (theo Quyết định số 404/QĐ-SNN ngày 25/6/2020 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT) và các đơn vị liên quan.	25 ngày làm việc	Biên bản thẩm định; Dự thảo Báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định
Bước 4	Trình Giám đốc Sở báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định	Tổ trưởng Tổ thẩm định	02 ngày làm việc	Báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định.
Bước 5	Giám đốc Sở xem xét, phê duyệt	Giám đốc Sở	01 ngày làm việc	Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh
Bước 6	Lấy số chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày làm việc	Quyết định phê duyệt
Tổng thời gian giải quyết TTHC trong nội Sở			34,5 ngày làm việc	

6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC:

- Phương án trồng rừng thay thế (*Phụ lục I Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019*);

- Văn bản đề nghị phê duyệt (*Phụ lục II Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019*).

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Hồ sơ theo mục 5.2
2	Quyết định phê duyệt và văn bản liên quan
<i>Hồ sơ được lưu tại Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống kho lưu trữ của cơ quan.</i>	

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT KHTC-07
	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 5/4